

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Lâm và ông Trần Đăng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 18/7/2018 đối với các bị cáo:

- *Họ và tên:* Lê Xuân N; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23/9/1995 tại phường KT, TX K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường KT, TX K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân N1 và bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 22/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 36 tháng tù, về tội “Cướp tài sản”, tại Bản án số 74/2014/HSST, đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 01/9/2016, nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/5/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Họ và tên:* Nguyễn Nam P; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 14/4/1996 tại phường KL, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường KL, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Khánh Toàn; Trợ giúp viên pháp lý nhà nước công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp Hà Tĩnh bào chữa cho Lê Xuân N; có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Trần Văn D; sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố LH, phường KL, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 08/5/2018, trong lúc đang chơi Game trong quán Internet “X”, ở tổ dân phố Liên Giang, phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, thì thấy một nam thanh niên đang nằm ngủ ở trên chiếc ghế, trên bàn bên cạnh để một chiếc điện thoại di động hiệu SamSung, nên Lê Xuân N nảy sinh ý định lấy trộm. Lê Xuân N dùng chiếc máy tính mà mình đang chơi Game để nhắn tin qua Facebook cho Nguyễn Nam P với nội dung “*Trong quán nét X có cạy điện thoại, mà thằng chủ điện thoại đang ngủ, mi vô lấy cho tau cạy*”, đồng thời bảo Nguyễn Nam P cầm theo khẩu trang bịt mặt và đội mũ vải để tránh bị camera phát hiện. Nguyễn Nam P đồng ý và đi nhờ xe của người đi đường đến quán Internet “X”. Khi đến quán “X”, nghe tiếng động ở trong quán nên Nguyễn Nam P dừng lại và nhắn tin qua Facebook cho Lê Xuân N, Lê Xuân N nhắn tin trả lời: “*Chờ một tý, chủ quán đang dọn dẹp*”. Lê Xuân N ngồi trong quán theo dõi và khi thấy chủ quán đi vào trong nhà thì nhắn tin bảo Nguyễn Nam P đi vào quán để lấy trộm điện thoại. Sau khi nhận được tin nhắn, Nguyễn Nam P theo lối cửa sau đi vào trong quán thì thấy Lê Xuân N đang ngồi chơi Game và có một nam thanh niên đang nằm ngủ trên ghế, trên bàn bên cạnh có một chiếc điện thoại di động hiệu SamSung. Sau khi nhìn thấy Lê Xuân N gật đầu, Nguyễn Nam P hiểu ý và đi lại lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần của mình rồi đi ra khỏi quán, còn Lê Xuân N vẫn ở lại tiếp tục chơi Game. Khi phát hiện vụ việc, anh Nguyễn Trọng Đ, chủ quán Internet “X” kiểm tra camera thấy có dấu hiệu nghi ngờ Lê Xuân N có liên quan, nên trình báo Công an thị xã Kỳ Anh.

Chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 Pro, màu đen là của anh Trần Văn D, sinh năm 1988, ở tổ dân phố L, phường KL, thị xã K. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Kỳ Anh thì chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 Pro trị giá 4.263.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ của Nguyễn Nam P 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7 Pro, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Duos, màu trắng. Chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro, màu đen đã trả cho anh Trần Văn D là chủ sở hữu, còn chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Duos, màu trắng hiện chưa xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại điện thoại, anh Trần Văn D không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 34/CT –VKSTXKA ngày 22/6/2018, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố các bị cáo Lê Xuân N và Nguyễn

Nam P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên đã có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Nam P.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Xuân N và Nguyễn Nam P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Xuân N mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ tạm giam ngày 10/5/2018. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Nam P mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân N trình bày ý kiến cho rằng bị cáo phạm tội nhận thức pháp luật còn hạn chế, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm để trở thành người có ích cho xã hội và miễn án phí cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo tu dưỡng bản thân, có điều kiện sửa chữa lỗi lầm để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 08/5/2018, trong lúc đang chơi Game tại quán Internet “X”, ở tổ dân phố Liên Giang, phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, thấy anh Trần Văn D đang nằm ngủ trên chiếc ghế trong quán và để chiếc điện thoại di động trên bàn bên cạnh, nên Lê Xuân N nhắn tin qua Facebook bảo Nguyễn Nam P

đến lấy trộm. Khi đến quán Internet X, Lê Xuân N ngồi trong quán cảnh giới đề Nguyễn Nam P đi vào trong quán lấy trộm chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen của anh Trần Văn D, trị giá 4.263.000 đồng đưa về cất giấu.

[3] Hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với trị giá tài sản là 4.263.000 đồng của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Do đó việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Xuân N là người khởi xướng và giúp sức tích cực còn bị cáo Nguyễn Nam P là người thực hành.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Xuân N đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo Nguyễn Nam P được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Lê Xuân N cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Nam P có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình

phạt tiền. Xét thấy các bị cáo bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, bị cáo Lê Xuân N thuộc diện hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro, màu đen Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Duos, màu trắng của bị cáo Nguyễn Nam Plà công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Xuân N thuộc diện hộ cận nghèo năm 2018 nên miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Nam P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; đối với bị cáo Lê Xuân N áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Nam P áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân N và Nguyễn Nam P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt Lê Xuân N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/5/2018.

- Xử phạt Nguyễn Nam P 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường KL, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Tịch thu bản nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Duos, màu trắng, số IMEI 354619/07/538203/5; 354620/07/538203/3 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Nam P.

Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Xuân N. Bị cáo Nguyễn Nam P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam;
- PC 81;
- UBND phường Kỳ Long, TX Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trung Thông